

Số: 11/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:190/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Đường N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N – Chức vụ: Quyền Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh kiêm trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh C– Phòng giao dịch L

Đại diện theo ủy quyền của ông Thảo: Ông Lê Đức T – Chức vụ: Phó Phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh C– Phòng giao dịch L

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972

- Bà Nguyễn Xuân H, sinh năm 1969

HKTT: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị D, sinh năm 1989

- Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2000

HKTT: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận Hợp đồng thế chấp tài sản số 29407 ngày 13/6/2024 giữa ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B (nay là chi nhánh C) – Phòng giao dịch L và ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Xuân H, bà Lê Thị D, ông Nguyễn Hoàng T (do bà H là đại diện theo ủy quyền ký). Trong trường hợp ông T, bà H không trả được toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với tài sản thế chấp là: Thửa đất số 231, tờ bản đồ số 21, có diện tích 270m² cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất. Đất tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai). Thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI407395, sổ vào sổ CH00632 do UBND huyện B cấp ngày 21/8/2012 cho hộ bà Nguyễn Xuân H.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T, bà H đồng ý liên đới chịu trách nhiệm chịu 300.000 đồng án phí DSST.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự. Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 - Đồng Nai) trả lại cho ngân hàng tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 00012006 ngày 22/12/2025.

2.3 Về chi phí tố tụng: Ông T, bà H tự nguyện chịu chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Số tiền này Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp nên ông T, bà H có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 14 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai
(Phòng THADS khu vực 14 – Đồng Nai);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên

